

Soạn bài: Phong cách ngôn ngữ chính luận

Hướng dẫn Soạn bài: Phong cách ngôn ngữ chính luận

I. Văn bản chính luận và ngôn ngữ chính luận

1. Tìm hiểu văn bản chính luận:

a. Đoạn trích: *Tuyên ngôn độc lập*

- Thể loại: Tuyên ngôn, tuyên bố.
- Mục đích: nhằm trình bày quan điểm chính trị của một đảng phái hay quốc gia nhân dịp một sự kiện trọng đại.
- Phần mở đầu *Tuyên ngôn Độc lập* (đoạn trích SGK) cũng là luận cứ của văn bản. Trong đoạn văn này, tác giả đã sử dụng khá nhiều thuật ngữ chính trị, so với trình độ dân trí lúc bấy giờ (1945) không thể hiểu: *nhân quyền, dân quyền, bình đẳng, tự do, ...* Đáng chú ý là tác giả đã mạnh dạn sử dụng các thuật ngữ như *quyền sống, quyền sung sướng, quyền tự do, ...*
- Câu văn trong đoạn cũng rất mạch lạc, với các kết cấu cụm từ: *trong những quyền ấy, suy rộng ra, ... có nghĩa là.* Câu kết chuyển ý mạnh mẽ, dứt khoát khẳng định: *đó là những lẽ phải không ai chối cãi được.*

b. Đoạn trích: *Cao trào chống Nhật cứu nước*

- Thể loại: Bình luận thời sự.
- Đoạn trích SGK, Trường Chinh chỉ rõ kẻ thù lúc này của nhân dân ta là phát xít Nhật và khẳng định dứt khoát: *bọn Pháp thực dân không còn là đồng minh chống Nhật của chúng ta nữa.*

- Trong đoạn trích tác giả dùng nhiều từ ngữ để gọi "*lực lượng Pháp ở Đông Dương*" như: *thực dân Pháp, quân Pháp ở Đông Dương, ...* Mỗi cách gọi này đều biểu lộ một thái độ chính trị riêng.

+ *thực dân Pháp*: chỉ kẻ thù trước khi Nhật đảo chính.

+ *nhiều quân đội Pháp*: khi người Pháp tỏ ý hợp tác với Việt Minh để chống Nhật.

- Câu văn trong bình luận sắp xếp chặt chẽ, logic, theo trật tự quy nạp.

c. Đoạn trích: *Việt Nam đi tới*

- Thể loại: Xã luận -> trên báo

- Phân tích những thành tựu mới về các lĩnh vực của đất nước, vị thế của đất nước trên trường quốc tế. Từ đó nêu những triển vọng tốt đẹp của Cách mạng trong thời gian tới.

- Giọng văn hùng hồn, mạnh mẽ, điệp từ, điệp ngữ, sóng đôi, ...

2. Nhận xét chung về văn bản chính luận và ngôn ngữ chính luận

Phần này đã được trình bày đầy đủ trong SGK Ngữ Văn 11.

II. Luyện tập

Câu 1: Phân biệt giữa nghị luận và chính luận:

- Nghị luận: dùng để chỉ một loại thao tác tư duy; một loại văn bản một kiểu làm văn trong nhà trường.

- Chính luận: chỉ một phong cách ngôn ngữ văn bản nhằm trình bày những quan điểm chính trị của quốc gia, đoàn thể, quan điểm chính trị...

Câu 2: Có thể khẳng định đoạn văn "*Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước... nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước*" thuộc phong cách chính luận. Vì:

- Đây là một đoạn trích trong bài viết của Hồ Chí Minh nhằm trình bày, đánh giá một vấn đề mang tính thời sự, chính trị: tinh thần yêu nước của nhân dân ta.

- Ngôn ngữ chính luận: từ ngữ chính trị (yêu nước, truyền thống, dân, Tổ quốc, xâm lăng, bán nước, cướp nước...) câu văn là những nhận định, phán đoán.

- Lí trí kết hợp biểu cảm (từ ngữ giàu cảm xúc, truyền cảm: nồng nàn, quý báu, sôi nổi, làn sóng mạnh mẽ, lướt, nhấn chìm...)

Câu 3: Phân tích bài *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* của Hồ Chí Minh để chứng minh: lời văn trong bài văn giản dị, dễ hiểu, ngắn gọn nhưng diễn đạt nội dung phong phú, lập luận vững chắc.

Phân tích mặt diễn đạt của văn bản qua các luận điểm:

- Tình thế buộc ta phải kháng chiến: Ta đã nhân nhượng nhưng thực dân Pháp càng lấn tới vì chúng có ý đồ cướp nước ta.

- Tinh thần quyết tâm chiến đấu để giữ nước: bất kì người Việt Nam

nào với bất kì phương tiện gì cũng có thể dùng làm vũ khí đều phải đứng lên chống Pháp (từ ngữ giản dị: *đàn ông, đàn bà, người già, người trẻ; vũ khí: súng, gươm, cuốc, thuổng, gậy gộc...*).

- Niềm tin vào thắng lợi của quân dân ta.